TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2025/HS-ST
Ngày 26-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Hồng Thanh;

2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2025/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Đinh Hoàng L (tên gọi khác: Không), sinh năm 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 31/3 khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: Nhà không số, đường Q, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con bà Nguyễn Thị Tuyết V, sinh năm 1966; có 02 anh chị, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1993; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2025 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thị Ngọc B (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: số G, đường I, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: 7 đường số E, khu phố C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sơn T, sinh năm 1965 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1972; có chồng tên Bùi Minh N, sinh năm 1989 và hai con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2025 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Tuyết V, sinh năm 1986; địa chỉ: số C khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Người chứng kiến:* anh Huỳnh Gia T1, sinh năm 2005. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Đinh Hoàng L và Nguyễn Thị Ngọc B là người nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài, bị cáo L mua ma túy về nhà vừa tàng trữ để sử dụng trái phép, vừa để bán kiếm lời. Bị cáo B quen biết với L thông qua các mối quan hệ xã hội, thường mua trái phép chất ma túy từ bị cáo L, được L cho sử dụng trái phép chất ma túy và B còn tổ chức cho L sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội như sau:

- Vào ngày 14/4/2025, bị cáo B sử dụng điện thoại di động loại Iphone X gọi điện qua ứng dụng Messenger bằng tài khoản tên "Bích Nguyễn" qua tài khoản tên "Đinh Lâm H1" của bị cáo L để hỏi mua 200.000 đồng ma túy loại đá thì L đồng ý. Trước khi B đến nhà, L lấy ma tuý mua sẵn trước đó chia thành 01 gói nhỏ hàn kín, số còn lại L đổ vào bộ dụng cụ có sẵn để sử dụng. Khi B đến nhà L tại nhà không số, đường Q, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, L rủ B lên gác. Sau khi nhận 200.000 đồng từ tài khoản số 0381000526859 Ngân hàng V1 của B chuyển qua tài khoản số 038100058219 Ngân hàng V1 của L thì L đưa gói ma túy cho B. Đồng thời, lúc này B hỏi có ma tuý sẵn không cho B sử dụng vài hơi rồi về, thấy vậy, L đưa bộ dụng cụ đã có sẵn ma túy cho B, Bích tự đốt lên sử dụng, L không rõ Bích hút mấy hơi, sau đó B đưa lại cho L, L cũng tự đốt lên sử dụng. Sau khi sử dụng khoảng 15 phút thì B đi về.

- Khoảng 23 giờ 00 ngày 17/4/2025, bị cáo B sử dụng điện thoại di động loại Iphone X gọi điện qua ứng dụng Messenger liên hệ L để mua 150.000 đồng ma túy, sau khi nhận tiền từ tài khoản của B, tại nhà của L, L đưa cho B 01 gói ma túy được bọc quấn trong túi nilông miệng hàn kín mang về (B không vào nhà sử dụng ma túy).

- Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 19/4/2025, bị cáo B sử dụng điện thoại di động gọi điện và nhắn tin qua ứng dụng M cho L với nội dung: "Còn đồ không, làm cho chị cái 02", nghĩa là B cần mua 200.000 đồng ma túy đá. Tuy nhiên, do L đang ngủ, không trả lời nên B đi từ nhà của B tới nhà của L. Tại đây, chỉ có bị cáo L ở nhà và đang nằm ngủ, B gọi L dậy và hỏi: " …còn đồ không lấy chị cái hai" thì L không trả lời.

Lúc này, B thấy gần chỗ L nằm có bộ dụng cụ sử dụng ma tuý nên B hỏi "cho chị hút mấy hơi được không?", L không trả lời nhưng lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, rồi lấy từ túi vải ra bật lửa gắn ống hút nhỏ đưa B. B cầm lấy bộ dụng cụ tự đốt và hút ma tuý được 01 hơi. Sau đó, B cầm bộ dụng cụ đưa cho L ngậm hút 01 hơi; L hút xong, B tiếp tục đốt, hút 02 hơi. Sau khi B hút hơi thứ 02 xong, B cầm bộ dụng cụ đưa L hút lần 02 nhưng L không hút nữa nên B tiếp tục đốt hút ma tuý hơi thứ 03; B vừa hút vừa dùng điện thoại chuyển cho L 200.000 đồng. Sau đó, B để lại bộ dụng cụ ngay vị trí L ngồi; khi đi ra ngoài cửa, B nói "chị chuyển tiền rồi ak" thì L lấy từ túi quần phải ra đưa B 01 gói ma tuý đá nhỏ, B nhận rồi bỏ vào túi quần đi về.

Sau khi mua ma tuý từ L, cùng ngày, bị cáo B tiếp tục đem ra quán cà phê chòi 69 tại phường T, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng hết, bộ D sử dụng Bích cất giữ gần quán C. Tối ngày 19/4/2025, Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh nghi vấn bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý nên mời B làm việc. Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả kiểm tra ma tuý đối với các bị cáo Đinh Hoàng L và Nguyễn Thị Ngọc B là dương tính với ma tuý loại Methamphetamine.

* Căn cứ Bản kết luận giám định số 1805/KL-KTHS(MT) ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Phòng K Công an Thành phố H (nay là Công an Thành phố H), kết luận: Mẫu tinh thể màu nâu, gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1036 gam.

* Tại bản kết luận giám định số: 813/KL-KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng K Công an thành phố H, xác định:

+ Trong điện thoại di động Iphone X, có số IMEI: 353041092853073 của Nguyễn Thị Ngọc B có tên tài khoản Messenger là "Bích Nguyễn" (ký hiệu A1) kết luận: Không trích xuất được tin nhắn ứng dụng Messenger;

+ Trong điện thoại di động Vivo Y11, có số IMEI: 864809042499052 của Đinh Hoàng L có tên tài khoản Messenger là "Đinh Lâm H1" (ký hiệu A2) kết luận: Không tìm thấy tin nhắn giữa tài khoản M là "Bích Nguyễn" với tài khoản "Đinh Lâm H1".

* Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 nỏ thuỷ tinh còn chất màu trắng;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, có số IMEI: 353041092853073 số sim 0969203278 (mật khẩu màn hình 6789) thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc B;

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y11, có số IMEI: 864809042499052, có sim 1: 0971051871, sim 2: 0847075492 (mật khẩu màn hình 512000) của Đinh Hoàng L;

- 01 túi vải màu xanh dây rút, 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa.

* Đối với bà Nguyễn Thị Tuyết V, sinh năm 1966, là chủ nhà không số, tại đường Q, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, không biết về hành vi phạm tội của các bị cáo nên không đề cập xử lý.

* Đối với hành vi Tàng trữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của bị cáo Đinh Hoàng L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

* Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, bị cáo B cất giấu tại khu vực gần quán cà phê 69, đã truy tìm nhưng không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

* Đối với số tiền 550.000 đồng Đinh Hoàng L thu được từ việc bán ma tuý cho bị cáo B là tiền thu lợi bất chính cần yêu cầu L giao nộp để tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

* Đối với người đàn ông tên T2 bán ma tuý cho L tại phường L, Thành phố Hồ Chí Minh do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

* Quá trình điều tra các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ nêu trên.

* Bản Cáo trạng số: 123/CT-VKS-KV16 ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đinh Hoàng L về các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều: 38, 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đinh Hoàng L từ 07 (B) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (T3) năm 06 (S) tháng tù;

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều: 38, 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đinh Hoàng L từ 07 (B1) năm đến 08 (T3) năm tù;

+ Áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều: 38, 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đinh Hoàng L từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù;

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đinh Hoàng L phải chấp hành chung cho cả ba tội nói trên là 16 (Mười sáu) năm 06 (Sáu) tháng đến 19 (Mười chín) năm tù;

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều: 38, 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ: 01 bì thư số 1805/PC09 được niêm phong, bên trong chứa 0,1036 gam ma tuý, loại Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định, là những vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 nỏ thuỷ tinh, 01 túi vải màu xanh dây rút, 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 sim số: 0969203278, 0971051871, 0847075492 là vật không còn giá trị sử dụng;

+ Đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, có số IMEI: 353041092853073 và 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y11, có số IMEI: 864809042499052 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội;

+ Buộc bị cáo Đinh Hoàng L phải nộp lại số tiền 550.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với người đàn ông tên T2 bán ma tuý cho bị cáo L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Người chứng kiến anh Huỳnh Gia T1 vắng mặt, sự vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người tham gia tố tụng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Vào các ngày 14/4/2025, 17/4/2025 và ngày 19/4/2025, tại nhà không số trên đường Q, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Đinh Hoàng L đã 03 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B nhằm thu lợi 550.000 đồng. Cùng ngày 14/4/2025 và ngày 19/4/2025, tại địa chỉ trên, bị cáo L đã 02 lần cung cấp ma tuý, bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và địa điểm để bị cáo B sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngoài ra, bị cáo L còn thực hiện hành vi cất giữ 0,1036 gam ma tuý, loại methamphetamine nhằm mục đích sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo Đinh Hoàng L đã đủ yếu tố cấu thành các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cũng trong ngày 19/4/2025, tại địa chỉ trên, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B có hành vi đốt nỏ thuỷ tinh làm tan chảy ma túy rồi đưa cho Đinh Hoàng L sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng số: 123/CT-VKS-DA ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" của các bị cáo có tính chất đồng phạm là giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng đã xâm phạm đến công tác quản lý độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma tuý; xâm phạm đến sức khoẻ con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để cải tạo các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình tố tụng, các bị cáo Đinh Hoàng L, Nguyễn Thị Ngọc B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo B có cha là ông Nguyễn Sơn T có công trong công tác phòng chống dịch Covid-19, đã được Chủ tịch UBND Thành phố H khen thưởng nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Đinh Hoàng L, Nguyễn Thị Ngọc B là các đối tượng nghiện ma túy; chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo Đinh Hoàng L phạm tội rất nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý, các bị cáo là người nghiện ma túy đồng thời hành vi phạm tội của các bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Xét: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1805/PC09 bên trong chứa 0,1036 gam ma tuý, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 nỏ thuỷ tinh, 01 túi vải màu xanh dây rút, 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa; 01 sim số 0969203278, 01 sim số 0971051871 và 01 sim số 0847075492 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ;

- Xét: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, có số IMEI: 353041092853073 và 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y11, có số IMEI: 864809042499052 là phương tiện phạm tội, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- Xét: Số tiền 550.000 bị cáo Đinh Hoàng L có được do phạm tội mà có nên buộc bị cáo nộp lại số tiền 550.000 đồng để tịch thu, nộp lại ngân sách nhà nước.

[10] Đối với bà Nguyễn Thị Tuyết V, sinh năm 1966, là chủ nhà không số, tại đường Q, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh không biết về hành vi phạm tội của các bị cáo nên không đề cập xử lý là đúng quy định.

[11] Đối với hành vi "Tàng trữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy" của bị cáo Đinh Hoàng L đã bị xử phạt hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, bị cáo B khai nhận cất giấu, quá trình điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được nên không đề cập xử lý là đúng quy định.

[13] Đối với người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma tuý cho bị cáo Đinh Hoàng L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Hoàng Lâm P các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt:

2.1. Đối với bị cáo Đinh Hoàng L:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều: 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù;

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều: 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù;

- Áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều: 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Hoàng L phải chấp hành chung cho cả ba tội là 17 (Mười bảy) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2025.

2.2. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều: 38, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2025.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1805/PC09 bên ngoài có chữ ký của Đinh Hoàng L, Nguyễn Thị Tuyết V, Phạm Tấn N1 và hình dấu đỏ tròn của Công an phường Đ. Đồng thời, bìa thư còn dán giấy niêm phong có chữ ký của bên nhận Hồ Nhật P1, chữ ký bên trả Nhan Thái H2, người chứng kiến Đinh Hoàng L và được đóng dấu đỏ tròn niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong bì thư niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 (một) nỏ thuỷ tinh (Kèm theo kết luận giám định số 1805/KL-KTHS (MT) ngày 23/4/2025); 01 (một) túi vải màu xanh dây rút; 01 (một) chai nhựa; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) sim số 0969203278; 01 (một) sim số 0971051871 và 01 (một) sim số 0847075492.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, có số IMEI: 353041092853073 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y11, có số IMEI: 864809042499052 được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3: 24054640, có ghi tên vụ 10690, có chữ ký của Trịnh Ngọc T4, Phạm Ngọc T5. Kèm theo Kết luận giám định số 813/KL-KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng K Công an Thành phố H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 9 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh).

- Buộc bị cáo Đinh Hoàng L nộp lại số tiền 550.000 (Năm trăm năm mươi nghìn) đồng để tịch thu, nộp lại ngân sách nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đinh Hoàng L và Nguyễn Thị Ngọc B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Phòng THA DS khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- UBND xã, phường (nơi phát hiện tội phạm);
- Phòng PV 06 CA Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Phòng PC 10 CA Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Phân trại tạm giam khu vực Dĩ An (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đào Thị Thu Vân